

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HNGĐ – ST

Ngày: 06/9/2022

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Oanh và bà Đào Thị Ngâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Huỳnh Thu T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: khu phố Ninh Tịnh 5, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Võ Ngọc C, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn 4, xã M, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn và đơn xin giải quyết vắng mặt, nguyên đơn Huỳnh Thu T trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Huỳnh Thu T và anh Võ Ngọc C kết hôn năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định pháp luật. Tuy nhiên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã khiến mâu thuẫn ngày càng nặng nề không thể khắc phục được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ngọc Gia B - sinh ngày 21/11/2017, hiện đang sống với mẹ. Nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đồng thuận ly hôn và xin xét xử vắng mặt, bị đơn Võ Ngọc C trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Huỳnh Thu T và anh Võ Ngọc C kết hôn năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định pháp luật. Cuộc sống chung không hạnh phúc nên vợ chồng đồng thuận ly hôn theo đơn gửi Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa vào ngày 04/5/2022. Bị đơn đồng ý lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên giải quyết vụ án ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt vì bận công việc không thể đến Tòa.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ngọc Gia B - sinh ngày 21/11/2017, hiện đang sống với mẹ. Bị đơn thống nhất giao cháu B cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp về ly hôn, bị đơn đồng ý lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thu T và anh Võ Ngọc C tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận năm 2017 nên là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn như các đương sự đã trình bày. Vì vậy HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ

chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ngọc Gia B, sinh ngày 21/11/2017. Xét thời gian qua con chung do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc nên yêu cầu được trực tiếp nuôi con của nguyên đơn là phù hợp; HĐXX chấp nhận giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng; anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[3] **Về án phí:** Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Huỳnh Thu T được ly hôn với anh Võ Ngọc C.

- Về con chung: giao con chung là cháu Võ Ngọc Gia B - sinh ngày 21/11/2017 cho chị Huỳnh Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; anh Võ Ngọc C không phải cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Huỳnh Thu T phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005350 ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND xã M, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận
(Giấy CNKH số 60 ngày 08/6/2017);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Oanh Đào Thị Ngâm

Lê Diễm Anh Trúc

Nơi nhận:

- TA tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND phường 6, Tp Tuy Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Minh Tuyết Lê Thị Thanh Thuận Lê Diễm Anh Trúc

Nơi nhận:

- TA tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND phường 6, Tp Tuy Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc

